

TAM GIÁC MỸ – NHẬT – TRUNG TRONG QUAN HỆ THẾ GIỚI HIỆN NAY

HỒ CHÂU*

Muốn xem xét tác động qua lại của tam giác quan hệ Mỹ - Nhật - Trung, cần phải xét nó từ đầu thế kỷ XX đến nay. Từ đầu thế kỷ đến năm 1945, quan hệ hai nước Mỹ, Nhật có mâu thuẫn sâu sắc; đây là thời kỳ liên minh Mỹ - Trung chống Nhật.

Đến năm 1949, khi Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời, quan hệ của tam giác này bước sang giai đoạn mới. Đây chính là thời kỳ Chiến tranh lạnh, Mỹ - Nhật bắt tay nhau chống Liên Xô và Trung Quốc. Quan hệ về kinh tế cũng như chính trị, quân sự giữa Trung Quốc với hệ thống CNTB hoàn toàn cắt đứt, Trung Quốc thực thi chiến lược đối ngoại “nhất biên đảo” (ngả hẳn theo Liên Xô và các nước XHCN). Trung Quốc bị Mỹ và đồng minh của Mỹ bao vây, cô lập một cách toàn diện.

Mãi đến năm 1972, tình hình bắt đầu thay đổi, cả ba nước đều có điểm chung là cho rằng lợi ích chiến lược của họ bị đe dọa từ phía Liên Xô. Nội bộ ba nước đều có những thay đổi quan trọng: đầu những năm 1970, Mỹ rơi vào tình trạng rất khó khăn cả đối nội lẫn đối ngoại, vừa phải đối phó với vụ bê bối Oa-tơ-gheét, vừa phải đối phó với cuộc chiến tranh đầy sai lầm ở Việt Nam, kinh tế trong nước cũng đang gặp không ít khó khăn. Trong lúc đó, kinh tế Nhật Bản

đang đi lên thuận lợi, “Nhật đi lên, Mỹ đi xuống” là cách nói khá phổ biến trên thế giới kéo dài mãi đến cuối những năm 80. Trung Quốc bắt đầu bước vào thời kỳ cải cách, mở cửa từ cuối những năm 70. Đến giai đoạn này đã bắt đầu xuất hiện nhiều nhân tố về lợi ích, thúc đẩy ba nước cải thiện quan hệ với nhau.

Tuy nhiên có thể nói, năm 1989 là năm kịch biến đối với Trung Quốc. “Sự kiện Thiên An Môn” đã đẩy Mỹ và phương Tây hợp tác chống Trung Quốc một cách quyết liệt. Quan hệ Trung - Mỹ xấu đi nhanh chóng, Nhật Bản cũng ủng hộ Mỹ chống Trung Quốc. Tuy nhiên, ở mức độ nào đó, Nhật còn phải quan tâm đến lợi ích của riêng mình, họ vẫn có quan hệ kinh tế với Trung Quốc. Nhật Bản muốn trở thành con chim đầu đàn trong nền kinh tế Đông Á, nên Nhật Bản là quốc gia duy nhất trong các nước phát triển cải thiện quan hệ với Trung Quốc. Nhưng cũng chính trong giai đoạn này nền kinh tế Nhật lại rơi vào tình trạng khó khăn mà người ta vẫn hay gọi là nền kinh tế “bong bóng”. Vào những năm 1995-1996, tình hình lại thay đổi. Do vấn đề hạt nhân ở Triều Tiên và vấn đề Đài Loan, rồi “Hiệp ước an ninh Nhật - Mỹ” sửa đổi được ký kết, quan hệ Mỹ - Nhật càng thêm chặt chẽ. Trung Quốc cho rằng Hiệp ước này có ý chĩa mũi nhọn về phía mình, nên có phản ứng khá gay gắt.

* Tiến sĩ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Sau cơn khủng hoảng tài chính- tiền tệ ở Châu Á năm 1997, quan hệ Trung - Mỹ lại có xu hướng xích lại gần nhau hơn. Trong bối cảnh đó, Nhật Bản cho rằng, trước kia Mỹ “gõ cửa Nhật Bản”, còn bây giờ, Mỹ lại “bao vây” mình. Trong khi B.Clinton đi thăm Trung Quốc mà lại không sang thăm Nhật, dư luận Nhật Bản càng khó chấp nhận. Tuy nhiên thời kỳ “đường mật” Mỹ- Trung không kéo dài được bao lâu. Năm 1999, Mỹ ném bom vào sứ quán Trung Quốc ở Nam Tư làm cho quan hệ hai nước lại rơi vào tình trạng “băng giá” mà quan hệ Trung - Nhật cũng không tiến lên được. Quan hệ tam giác Mỹ- Nhật- Trung giai đoạn này không thấy có chuyển biến gì đáng ghi nhận.

Từ sau sự kiện 11/9/2001 đến nay, Mỹ đã điều chỉnh lớn về chiến lược, quan hệ Mỹ -Trung vẫn tương đối ổn định, nhưng quan hệ Mỹ - Nhật không chỉ ổn định ở khu vực Đông Á mà còn có xu hướng từng bước phát triển có tính toàn cầu. Trong lúc đó quan hệ Trung - Nhật có chiều hướng xấu đi, ít nhất cũng là những biểu hiện bên ngoài.

Mỹ cần Trung Quốc, nhưng còn cần Nhật Bản nhiều hơn, vì Nhật còn đưa quân ra nước ngoài, hỗ trợ Mỹ trong cuộc chiến Irắc, viện trợ rất to lớn để tái thiết Á-p-ga-ni-xtăng. Mỹ-Nhật không chỉ là đồng minh khu vực mà quan hệ hợp tác giữa họ trong các lĩnh vực năng lượng, khoa học- kỹ thuật, quân sự cũng rất chặt chẽ, Mỹ vẫn tiếp tục được đóng quân trên đất Nhật. Đối với Nhật Bản, Mỹ là một cường quốc duy nhất, bởi vậy, Nhật càng quan hệ chặt chẽ hơn với

Mỹ. Điều này khác xa quan hệ Châu Âu với Mỹ. Châu Âu với Mỹ có rất nhiều mâu thuẫn. Châu Âu còn có vai trò địa- chính trị, địa- kinh tế quan trọng của mình. Nếu có xung đột lớn hay các cuộc khủng bố xảy ra ở Trung Đông thì sẽ đe dọa trực tiếp ngay đến Châu Âu. Người Châu Âu hiểu rằng sự can thiệp đơn phương của Mỹ sẽ mang lại bất ổn cho Châu Âu. Người Nhật không phải lo lắng về điều tương tự. Trung Đông mất ổn định, chỉ cần có người lo đỡ, bảo đảm việc nhập dầu an toàn cho Nhật là tốt rồi. Vì vậy Mỹ và Nhật Bản dễ tìm thấy lợi ích chiến lược chung. Quan hệ Nhật -Trung thường xuyên không ổn định. Trước hết, Trung Quốc rất nghi ngờ thái độ mập mờ của Nhật Bản trong vấn đề Đài Loan. Mỗi nghi ngờ lẫn nhau ngày càng sâu sắc. Nhật Bản cho rằng, quan hệ Trung -Mỹ có tốt thì cũng không đến đâu. Nếu cần kiểm chế Trung Quốc thì cần dùng đến bàn tay của Mỹ. Quan niệm giá trị của Nhật Bản rất gần với quan điểm của G. Bush, tức là phải luôn tạo sức ép đối với Trung Quốc. Nhật Bản luôn luôn áp dụng một thái độ như vậy và còn được dựa trên cơ sở xã hội khá vững chắc. Trong xã hội Nhật Bản luôn có những sự thay đổi, có nhiều người chán ngán chiến tranh, họ dần lánh tránh với vũ đài chính trị. Điều này đã tạo điều kiện cho các thế lực cánh hữu càng có điều kiện củng cố và phát triển.

Nội bộ nước Mỹ nhìn nhận quan hệ Trung - Nhật cũng không hoàn toàn thống nhất như nhau. Trên cơ bản là họ muốn lợi dụng những mâu thuẫn trong

mối quan hệ Trung-Nhật. Đối với Nhật Bản, người Mỹ cho rằng Trung Quốc có thể sẽ là mối đe dọa, vì vậy hai nước cần phải tăng cường liên minh, đặc biệt là liên minh quân sự. Tuy nhiên, thái độ của Mỹ đối với quan hệ Trung- Nhật cũng khác nhau. Quan điểm của thế lực truyền thống cho rằng cần hình thành một thể chiến lược cân bằng trong tam giác này, trong đó ít nhất Trung, Nhật cân bằng nhau. Cho đến nay, những người theo chủ nghĩa bảo thủ và chủ nghĩa tự do đều có quan điểm cho rằng, Trung Quốc rất quan trọng và Nhật Bản cũng không kém. Cho nên tam giác này phải được giữ ở thể cân bằng. Những người này còn cho rằng, Mỹ và Nhật có nhiều quan điểm giống nhau, trình độ kinh tế tương đương nhau, cho nên phải ưu tiên quan hệ với Nhật Bản. Loại quan điểm thứ hai cho thấy, đồng minh Mỹ - Nhật là bất biến, hai nước Mỹ-Nhật phải hợp tác lại để quan hệ với Trung Quốc. Thời kỳ B.Clinton chính là như vậy, ông này chủ trương ưu tiên cho quan hệ Mỹ-Nhật, “quan hệ Mỹ-Nhật là bất biến”. Không những hai nước này đã hợp tác để gây sức ép, bao vây, kiềm chế mà còn hô hào dân chủ hóa làm cho nội bộ Trung Quốc mất ổn định. Làm như vậy, cả Mỹ lẫn Nhật đều đã thu được những lợi ích khác nhau mà lại không làm cho Trung Quốc có cơ để phản đối.

Loại quan điểm thứ ba còn bộc lộ thái độ cứng rắn hơn. Họ cho rằng, Mỹ-Nhật cần phải duy trì quan hệ đồng minh chiến lược về chính trị và quân sự để bao vây, kiềm chế Trung Quốc. Cho đến nay, cả ba quan điểm này vẫn có những

đại diện tiêu biểu của nó. Phái cứng rắn, còn gọi là phái bảo thủ, tất nhiên là thuộc loại quan điểm thứ ba. Tuy nhiên, quan điểm chủ yếu trong chính quyền Mỹ hiện nay vẫn thuộc về loại thứ hai, tức là có xu hướng cho rằng Mỹ, Nhật cần quan hệ với Trung Quốc để kéo nước này vào với cơ chế quốc tế hiện hành.

Tóm lại, phần đông người Mỹ vẫn ngã theo hướng Nhật Bản. Một quan chức cao cấp của Mỹ khi đề cập vai trò của Mỹ ở Châu Á đã xác định, hiện nay trong quan hệ Trung- Nhật đang xuất hiện những nhân tố không vui. Điều đó cũng không có lợi cho nước Mỹ, mong rằng Trung Quốc nên hành động để cải thiện quan hệ với Nhật Bản, nhưng lại không đòi hỏi Nhật Bản có hành động gì để cải thiện với Trung Quốc. Phía Trung Quốc đã phản ứng rằng, suy nghĩ của người Mỹ là rất phức tạp, thiếu xây dựng.

Cách nhìn của người Nhật về mối quan hệ Mỹ - Trung cũng khá tinh tế. Nhìn chung, Nhật Bản không muốn quan hệ hai nước này quá nồng ấm mà cũng không muốn xấu đi quá mức. Khi họ có quan hệ quá tốt, Nhật Bản cảm thấy không yên tâm. Còn khi quan hệ Mỹ - Trung xấu đi, ví dụ: trong sự kiện Thiên An Môn năm 1989 hay năm 1999, khi quan hệ hai nước này hết sức căng thẳng, Nhật Bản cũng cảm thấy “mình chẳng được lợi lộc gì”. Họ e rằng khi nhân tố Mỹ xuất hiện thì không thể không lôi kéo Nhật Bản vào vòng xoáy bất ổn này. Cho nên Nhật Bản không muốn quan hệ Mỹ - Trung xấu đi.

Tuy nhiên, tại Nhật Bản khó có thể tìm thấy những người cho rằng hai nước Nhật - Trung liên minh lại để chống hoặc kiềm chế Mỹ. Ở đây có hai loại quan điểm. Một loại không thích Mỹ, nhưng cũng rất cảnh giác Trung Quốc. Một loại quan điểm khác, muốn quan hệ thân thiện hơn với Mỹ, nhưng cũng phải cải thiện quan hệ với Trung Quốc, đây là quan điểm khá phổ biến hiện nay.

Vậy, thái độ của Trung Quốc đối với quan hệ Mỹ- Nhật thì sao?

Nhiều người Châu Âu cũng như ở các khu vực khác, người ta muốn Nhật Bản trở thành Đức hay Pháp ở Châu Á, giữ một khoảng cách nhất định trong quan hệ với Mỹ, nhưng đồng thời cũng có mối quan hệ tốt đẹp với khu vực cũng như với Trung Quốc, giữ vai trò nhất định trong việc ổn định và phát triển khu vực và thế giới. Nhưng đối với người Trung Quốc, người Hàn Quốc cũng như Đông Á nói chung, Nhật Bản cần phải thực sự trở thành một quốc gia Châu Á và lớn hơn là đóng góp vào phát triển kinh tế Châu Á, thừa nhận giá trị Châu Á. Đồng thời, Trung Quốc cũng đòi hỏi nhiều hơn ở thái độ của Mỹ trong việc đánh giá giai đoạn lịch sử mà Mỹ-Trung hợp tác chống Nhật trước kia, chứ không nên đứng hẳn về phía Nhật Bản. Trung Quốc cho rằng, đó mới là thái độ khách quan.

Trung Quốc cho rằng Nhật Bản vẫn là một nước phát triển phương Tây, dù về địa lý, Nhật Bản nằm ở Châu Á. Hoặc cũng có thể nói, Nhật Bản là nước phát triển ở Châu Á, là nước Châu Á có quan niệm giá trị gần gũi nhất với phương

Tây. Cho nên, nếu muốn bàn về quan hệ tam giác Trung - Mỹ - Nhật, cần phải hiểu sâu sắc về tâm lý, về quan niệm giá trị cũng như xu hướng phát triển xã hội của Nhật Bản. Một nhà chính trị Nhật Bản đã từng nói, mối quan tâm lớn nhất tại nước Nhật lúc này là vấn đề tiền dưỡng lão, còn mối quan tâm lớn nhất trong vấn đề quốc tế, đó chính là vấn đề Triều Tiên. Nhiều người Nhật đồng ý với quan điểm này. Vì về mô hình phát triển xã hội, đây chính là một quốc gia phương Tây, một nước phát triển.

Kỳ vọng vào quan hệ Trung-Nhật thân thiện hơn quan hệ Mỹ-Nhật là điều không hiện thực. Đồng thời, cải thiện quan hệ tam giác này, e rằng cũng là điều hết sức khó khăn. Suốt từ năm 1949 đến nay, chỉ có quan hệ Mỹ- Nhật là ổn định, còn quan hệ Mỹ-Trung luôn biến ảo mà quan hệ Nhật- Trung cũng tương tự như vậy.

Xét về cơ cấu quyền lực trong tam giác này, Trung Quốc ở vào thế yếu nhất, mạnh nhất là Mỹ rồi đến Nhật. Trước đây một thế kỷ là như vậy, sau Chiến tranh Thế giới thứ II và cho đến nay vẫn chưa có mấy thay đổi. Ngày nay, Trung Quốc đang lớn mạnh, đặc biệt về kinh tế, nhưng quy mô kinh tế của nước này cũng chỉ mới bằng 1/3 của Nhật Bản. Đầu tư cho khoa học- kỹ thuật, cho văn hóa giáo dục, giải quyết những vấn đề trọng điểm trong nước, Trung Quốc còn kém xa Nhật Bản. Vì vậy, khi xem xét mối quan hệ hai nước này, cần xem xét cả những nhân tố ổn định lẫn các yếu tố thay đổi. Khi Nhật Bản đánh giá Mỹ là siêu cường duy nhất

thì đã kéo gần khoảng cách giữa Nhật và Mỹ lại, nhưng vào cuối những năm 1980, khi thấy Mỹ không thật sự mạnh như vậy thì quan hệ song phương cũng đã từng xuất hiện vấn đề. Sau đó nhìn nhận lại, Nhật Bản cho rằng Mỹ quá thật là siêu cường thì họ không thay đổi chiến lược nữa. Sau này có gì thay đổi không thể trả lời trước được.

Phân tích dưới góc độ địa - chính trị, khi thực lực mỗi bên có sự thay đổi, mối quan hệ của tam giác này cũng theo đó mà có sự điều chỉnh. Ví dụ, trong tam giác Mỹ - Xô - Trung, khi Liên Xô đang ở vào thế tiến công, cả Mỹ lẫn Trung Quốc đều bắt tay nhau để đối phó với Liên Xô. Nếu theo logic đó, Mỹ mạnh thì Nhật, Trung bắt tay để đối phó với Mỹ. Nhưng tại sao điều đó không xảy ra (và có lẽ không bao giờ xảy ra) ? Phải chăng đây là những vấn đề cơ bản mà không thể không xem xét từ hình thái ý thức chính trị, chế độ xã hội, trình độ phát triển kinh tế. Cho đến nay, trong xã hội Nhật Bản, từ các giới lãnh đạo chính trị đến các nhà doanh nghiệp và đông đảo người dân đã quen với quan niệm giá trị phương Tây, họ xem mình là một quốc gia phương Tây phát triển, gần với quan niệm giá trị của Mỹ, khó có thể gần được với Trung Quốc. Vì vậy, người ta không quá kỳ vọng vào một bước đột phá cải thiện về quan hệ trong tam giác này.

Nếu phân tích từ góc độ hình thái ý thức: mâu thuẫn Mỹ - Trung sâu sắc hơn mâu thuẫn Trung - Nhật. Dù đến nay, quan hệ Mỹ- Trung đã tương đối ổn định, còn quan hệ Trung - Nhật thì

chưa. Trên thực tế, những mâu thuẫn Mỹ-Trung đều nằm ở “tầng sâu”, chẳng hạn mục tiêu “Tây hóa” Trung Quốc, phân hóa xã hội, bao vây biến màu cách mạng Trung Quốc, v.v... Những vấn đề này chỉ có Mỹ mới có khả năng làm được. Cho nên mâu thuẫn Mỹ- Trung càng sâu sắc. Muốn cải thiện quan hệ Trung-Nhật, hai bên phải tăng cường tiếp xúc, từng bước xây dựng lòng tin trên cơ sở hiểu biết lẫn nhau.

Cả ba phía đều cần tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau, coi đó là cơ sở để cải thiện quan hệ trong tam giác này. Họ phải có trách nhiệm không chỉ vì lợi ích của ba phía mà còn là lợi ích ổn định của cả khu vực Đông Bắc Á, Đông Á và toàn thế giới ./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Quan hệ quốc tế những năm đầu thế kỷ XXI: Vấn đề, sự kiện và quan điểm*, Nxb Lý luận chính trị, Hà nội, 2005.
2. Viện Thông tin Khoa học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. *Bước phát triển mới trong quan hệ Trung - Nga: Những vấn đề chính trị - xã hội*, số 32/2005,
3. *China's Foreign Affairs*, 10-2005.
